TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 309/2022/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 21 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 674/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Nhã A, sinh năm 2002;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: Anh Lý H, sinh năm 2000;

Địa chỉ: ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nhã A và anh Lý H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 88, ngày 07/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

2.1.Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhã A được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Lý Văn Hải Đ, sinh ngày 29/3/2022 và Lý Thị Thúy V, sinh ngày 20/5/2019 đến khi con chung tròn 18 tuổi. Anh Lý H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng)/01 con chung cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng lần đầu tính từ ngày 13/12/2022.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con chung, một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Đôi bên khai không có.

2.3. Về nợ chung: Đôi bên khai không có.

2.4. Án phí hôn nhân và gia đình + cấp dưỡng nuôi con chung do hòa giải thành là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Nhã A đồng ý nộp. Nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000327 ngày 21/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Án phí vụ kiện chị A đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã B.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rẻn